TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 2, ngày 21 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 8/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

Bà Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Đường A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Và Ông Ngô Nguyễn Trọng T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: đường X, phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Yến N và ông Ngô Nguyễn Trọng T.

Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Yến N và ông Ngô Nguyễn Trọng T theo Giấy chứng nhận kết hôn số 32/2015, Quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân phường Thảo Điền, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/4/2015 chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Yến N và ông Ngô Nguyễn Trọng T có một con chung tên là Ngô Minh N, sinh ngày 17/5/2015. Hai bên thống nhất giao con chung cho bà N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và bà N không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ của bà Nguyễn Thị Yến N và ông Ngô Nguyễn Trọng T về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Yến N và ông Ngô Nguyễn Trọng T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), bà Ngô Nguyễn Trọng T tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) ông T đã nộp tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu số AE/2014/0008791 ngày 08/01/2018 do Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2 lập.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- UBND phường Thảo Điền, Quận 2;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Dung